TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/**2018/HSST
Ngày 10/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Rạng Đông**

2. Ông **Dương Tấn Đấu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trúng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 142/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

- Bùi Văn D, sinh năm 1951, tại: An Giang; nơi ĐKTT: khu phố 2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang; chỗ ở: khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; con ông Bùi Văn P (chết) và bà Hồ Thị D (chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

- Người bị hại: ông **Lâm T**, sinh năm 1930. Có mặt.
Địa chỉ: khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông **Lâm T**: Luật sư **Võ Quang Th** – Văn phòng luật sư Võ Quang Th – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/8/2017, Bùi Văn D và Lâm Thành L (con riêng của vợ D) xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau tại nhà thuộc khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc. Ông Lâm T là cha ruột của L nghe tiếng cải nhau nên đi qua thì giữa D, L và ông T tiếp tục xảy ra xô xát với nhau nhưng được mọi người can ngăn nên L bỏ đi. D đi xuống nhà bếp lấy 01 cây rựa quéo đi lên tìm L để đánh nhưng không gặp mà chỉ thấy có ông T thì D dùng rựa quéo đánh, chém ông T trúng vào đầu 02 cái, ông T té xuống nền thì D dùng chân đạp trúng vào ngực 01 cái gây thương tích.

Tang vật thu giữ: 01 cây rựa quéo dài 77,8cm, lưỡi bằng kim loại dài 27,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 4,7cm, cán bằng gỗ dài 50,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 576/KL-PY, ngày 25/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Thương tích của ông Lâm T như sau: sẹo mềm vùng trán – đỉnh trái; sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ vùng trán trái; chấn thương phần mềm vùng ngực đã được điều trị ổn, hiện không còn thấy dấu vết thương tích do đả thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Bản cáo trạng số: 137/KSĐT-TA ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: hành vi của bị cáo Bùi Văn D đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 BLHS. Đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 33 BLHS, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Về tang vật: đề nghị áp dụng Điều 76 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa quéo dài 77,8cm, lưỡi bằng kim loại dài 27,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 4,7cm, cán bằng gỗ dài 50,5cm.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị tuyên buộc bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho người bị hại.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại phát biểu ý kiến: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ; cố tình thực hiện tội phạm đến cùng; tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải; không thăm hỏi người

bị hại. Nên việc Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 47 BLHS cho bị cáo là chưa phù hợp. Ông Lâm T yêu cầu bồi thường về khoản tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng là phù hợp, vì vết thương của ông T theo kết luận giám định thì để lại sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ, mặt khác ông T là người già yếu mà bị đánh gây thương tích nên ảnh hưởng rất nhiều đến tinh thần của ông T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo theo điểm d, e khoản 1 Điều 48 BLHS và xem xét bồi thường tổn thất tinh thần cho ông Lâm T là 30.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố.

Hành vi của Bùi Văn D sử dụng cây dao rựa quéo (theo quy định của pháp luật là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho ông Lâm T (là người già yếu) với tỷ lệ thương tật là 12%. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo Bùi Văn Dương đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

Khoản 1 và 2 Điều 104 BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm

a) Dùng hung khí nguy hiểm…;

d) Đối với người già yếu;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60%, hoặc từ 11/% đến 30/% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại; nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, ông Lâm T yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản như sau: Tiền thuốc điều trị 5.824.000 đồng; tiền ăn, bồi dưỡng 1.200.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Về yêu cầu tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng là chưa phù hợp, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận là 10.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật là 17.024.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc.

Về tang vật: áp dụng Điều 76 BLTTHS.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa quéo dài 77,8cm, lưỡi bằng kim loại dài 27,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 4,7cm, cán bằng gỗ dài 50,5cm.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn D** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bùi Văn D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo vào chấp hành hình phạt.

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Bùi Văn D về việc đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền ăn và tổn thất tinh thần cho ông Lâm T với tổng số tiền là 17.024.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên lai thu tiền số 06205, ngày 24/11/2017, bị cáo không phải nộp thêm.

4. Về tang vật: áp dụng Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa quéo dài 77,8cm, lưỡi bằng kim loại dài 27,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 4,7cm, cán bằng gỗ dài 50,5cm.

(*Tang vật trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2017*).

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên lai thu tiền số 06205, ngày 24/11/2017, bị cáo không phải nộp thêm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Kim Ngân